TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số 176/2020/HNGĐ- ST Ngày: 30-7-2020 *(V/v tranh chấp xin ly hôn)*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Loan Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quang Hòa; ông Lê Quốc Việt

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Xuân Giáp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc *tham gia phiên toà:* bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc li hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hồ Thị Yến N, sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm 3, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công Trí, sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin li hôn và các lời khai, biên bản hòa giải, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Hồ Thị Yến N trình bày: Chị và anh Nguyễn Công T lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 12 năm 2012 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gỗ, cãi vã lẫn nhau. Nguyên nhân là

do tính tình vợ chồng không hợp. Mâu thuẫn trầm trọng không thể giải quyết được, mặc dù đã được gia đình nội ngoại khuyên nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay xét không còn tình cảm với anh T nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồ Công C, sinh ngày 15-12-2013 và Nguyễn Hồ Hạnh T, sinh ngày 20-03-2017. Chị Hồ Thị Yến N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu T; giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Công T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: quá trình kết hôn, đăng kí kết hôn đúng như chị N đã khai, anh nhất trí và không bổ sung gì thêm. Tuy nhiên anh khai nại rằng giữa vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không trầm trọng; Trong cuộc sống gia đình vợ chồng bình thường, vợ chồng sống có phát sinh mâu thuẫn, có cãi vã lẫn nhau nhưng không có gì đến mức phải li hôn. Nay chị N yêu cầu ly hôn thì tùy ý còn anh thì không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung như chị đã khai, anh cũng nhất trí việc giao con chăm nuôi và tiền cấp dưỡng nuôi con chung như đề nghị của chị.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: anh nhất trí với ý kiến của của chị Nghĩa.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành và người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước lúc nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc thụ lý đúng thẩm quyền; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyển hồ sơ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho Viện kiểm sát, thời hạn giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56; 81, 82 và 83 luật Hôn nhân và gia đình cho chị Hồ Thị Yến N và anh Nguyễn Công T được li hôn; Xem xét, giải quyết về con cái như nguyện vọng của chị là phù hợp, không xem xét về tài sản vì các bên không có yêu cầu; Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập lời khai các đương sự, họp phiên công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải hợp lệ; việc các đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Các đương sự thỏa thuận về việc nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản nhưng bị đơn không đồng ý li hôn nên Tòa án mở phiên tòa để xét xử theo quy định. Do cả hai đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên mặc dù là phiên tòa mở lần thứ nhất nhưng vẫn tiến hành xét xử.

{2} Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Yến N và anh Nguyễn Công T lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 12 năm 2012 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại điều 8, điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp.

{2.1} Về tình cảm: Hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ trước đến nay. Tại các buổi làm việc, qua xác minh tại địa phương, các bên đều thừa nhận có mâu thuẫn; chị N tha thiết xin li hôn vì cho rằng mâu thuẫn đó là trầm trọng, anh T không muốn li hôn vì cho rằng đó chỉ là va chạm bình thường trong gia đình; Xét mâu thuẫn giữa chị N và anh T là có thực như cả 2 đã thừa nhận; Qua hòa giải, mặc dù Tòa án đã kiên trì thuyết phục quay lại chung sống để nuôi dạy con cái nhưng chị N kiên quyết không chấp nhận nghĩ nên cần chấp thuận ý kiến của chị; cho chị Hồ Thị Yến N được li hôn với anh Nguyễn Công T.

{2.2} Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồ Công C, sinh ngày 15-12-2013 và Nguyễn Hồ Hạnh T, sinh ngày 20-03-2017. Xét nguyện vọng của chị Hồ Thị Yến N xin được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu T; giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp, anh T cũng nhất trí nên cần chấp nhận.

{2.3} Về tài sản chung, nợ và cho vay nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

{2.4} Về án phí: chị Hồ Thị Yến N phải chịu 300.000đ án phí li hôn sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 56; 80, 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử:

{1.} Về tình cảm: Cho chị Hồ Thị Yến N được li hôn anh Nguyễn Công T.

{2.} Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồ Công C, sinh ngày 15-12-2013 và Nguyễn Hồ Hạnh T, sinh ngày 20-03-2017.

Giao con chung là Nguyễn Hồ Hạnh T cho chị Hồ Thị Yến N, giao con chung là Nguyễn Hồ Công C cho anh Nguyễn Công T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Hai bên không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Công T, chị Hồ Thị Yến N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu ai lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người kia.

{3.} Về án phí: chị Hồ Thị Yến N phải chịu 300.000 đồng án phí li hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã đóng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai số 0004856 ngày 02/6/2020; chị N đã nạp đủ án phí.

{4.} Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Chi cục THA dân sự Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N.
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Loan Hòa